TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HSST
Ngày: 11/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Toà án: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/HSST ngày 01/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXX ngày 24/02/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Văn T** ; Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1990

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm Trung Lâm, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Văn hoá: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Tạ Văn T , sinh năm 1964 (đã chết); con bà: Hoàng Thị Đ , sinh năm 1962; bị cáo có 03 anh em, Tý là con thứ 2; có vợ là Hoàng Thị N , sinh năm 1988; vợ chồng có 02 con chung (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014).

Tiền án: 01 (theo danh, chỉ bản số 520 Công an thị xã Phổ Yên lập ngày 20/12/2020).

Tại Bản án số: 32/2019/HSST ngày 27/3/2019 Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tý đã chấp hành xong bản án ngày 21/9/2020, chưa được xóa án tích.

Biện pháp ngăn chặn: Tạ Văn T bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/12/2020 đến ngày 26/12/2020, chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa)

**** Người chứng kiến:***

1. Anh Lê Sỹ Đ , sinh năm 1977

TQ: Xóm Hoà Bình, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Ngô Thượng Đ , sinh năm 1982

TQ: Xóm Hoà Bình, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, tại khu vực xóm Hòa Bình, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; tổ công tác của Công an xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện đối tượng Tạ Văn T có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, T tự nguyện lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc trên người giao nộp cho tổ công tác 01 hộp kim loại màu xanh, bên trong có: 01 túi nilon, bên trong túi chứa 09 viên nén màu đỏ; 01 túi nilon bên trong chứa 01 mảnh viên nén màu đỏ và chất rắn dạng tinh thể; 01 túi nilon bên trong chứa 02 túi nilon, bên trong mỗi túi nilon này đều chứa 01 viên nén màu đỏ và chất rắn dạng tinh thể; 01 túi nilon, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể (Theo T khai nhận viên nén màu đỏ là ma túy loại "ngựa", chất rắn dạng tinh thể là ma túy "đá" Tý mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tý, thu giữ niêm phong vật chứng thu giữ của Tý gồm toàn bộ vật chứng được niêm phong ký hiệu T đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để xử lý theo quy định.

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 17/12/2020, CQCSĐT Công an thị xã Phổ Yên tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu T, cân trọng lượng vật chứng và lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng 09 viên nén màu đỏ được 0,830 gam (đã trừ bì), cho tất cả số viên nén nêu trên vào phong bì màu trắng dán kín ký hiệu K1; Cân trọng lượng túi nion bên trong chứa mảnh viên nén màu đỏ được 0,037 gam (đã trừ bì) được niêm phong ký hiệu K2; cân khối lượng chất rắn dạng tinh thể được 0,014 gam (đã trừ bì), cho mảnh viên nén màu đỏ trên vào phong bì ký hiệu K3, cho chất rắn tinh thể vào phong bì ký hiệu K3; cân khối lượng 02 viên nén màu đỏ được 0,178 gam (đã trừ bì), cho hai viên nén màu đỏ vào phong bì ký hiệu K4; cân khối lượng chất rắn dạng tinh thể được 0,224 gam (đã trừ bì), cho chất rắn dạng tinh thể vào phong bì niêm phong ký hiệu K5; cân trọng lượng chất rắn tinh thể trong túi nilon được 2,531 gam (đã trừ bì), cho chất rắn tinh thể vào phong bì niêm phong ký hiệu K6. Tất cả mẫu vật chứng trong các phong bì ký hiệu K1, K2, K3, K4, K5, K6 gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái Nguyên; Vỏ bao mẫu của phong bì niêm phong ký hiệu T cho vào phong bì trắng dán kín niêm phong ký hiệu L lưu kho.

Ngày 18/12/2020, CQĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 02/CSĐT đối với các mẫu niêm phong ký hiệu K1, K2, K3, K4, K5, K6 thu của Tạ Văn T , yêu cầu giám định để xác định các chất thu giữ có

phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số: 66/KL-KTHS ngày 26/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

Mẫu các viên nén đỏ trong phong bì ký hiệu K1 gửi giám định là chất ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,830 gam

Mẫu mảnh viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu K2 gửi giám định là chất ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,037 gam

Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu K3 gửi giám định là chất ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,014 gam

02 viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu K4 gửi giám định là chất ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,178 gam

Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu K5 gửi giám định là chất ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,224 gam

Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu K6 gửi giám định là chất ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng: 2,531 gam

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Tạ Văn T khai nhận:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 13giờ ngày 17/12/2020, Tạ Văn T đi nhờ xe từ nhà đến dốc Cao Vương thuộc xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tại đây Tý gặp một người nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ. Tý hỏi mua ma túy, người nam giới này đồng ý, Tý mua của người nam giới này 1.000.000 đồng ma túy loại "ngựa" và 500.000 đồng loại ma túy dạng "đá" được chia thành nhiều gói nhỏ và đựng trong chiếc hộp kim loại màu xanh. Sau khi mua được ma túy, Tý đi nhờ xe của người đi đường về đến khu vực xóm Hòa Bình, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên định sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Tiên Phong bắt quả tang như nêu trên. T cũng khẳng định mua ma túy loại Methamphetamine là để sử dụng chứ không nhằm bán lại.

Với nội dung nêu trên, tại bản cáo trạng số: 23/CT - VKS PY ngày 28/01/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Tạ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại điểm C khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Tạ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như bản cáo trạng đã truy tố.

Xét về nhân thân: bị cáo có 01 tiền án về cùng loại tội, sau khi chấp hành xong hình phạt tù không chịu tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ coi thường pháp luật. Lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm.

Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo đượng hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo phải chịu tỉnh tiết tăng nặng TNHS tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là tái phạm.

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng: điểm C Khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, điêm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo từ 42 - 48 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ý kiến của của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tạ Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

- Những người chứng kiến đã được triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Xét thấy, việc những người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 BLTTHS, xét xử vắng mặt họ theo thủ tục chung.

[2]. Về hành vi bị truy tố và xét xử của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Tạ Văn T giữ nguyên lời khai của mình, không bổ sung gì thêm. Bị cáo xác định nghiện ma túy nên ngày 17/12/2020, bị cáo đi mua ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ khi lập biên bản phạm tội quả tang như (biên bản niêm phong và cân trọng lượng vật

chứng; kết luận giám định 66/KL – KTHS ngày 26/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của những người chứng kiến). Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Tạ Văn Tý có hành vi mua ma túy về tàng trữ trong người để sử dụng, với tổng khối lượng **3,814** gam. Kết quả giám định là Methamphetamine hoàn toàn đúng hành vi phạm tội.

[3]. HĐXX thấy: Việc cất giấu ma túy trong người của bị cáo tạ Văn Tý đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về tội danh và điều luật viện dẫn tại điểm C khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 BLHS có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…

c) … Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Chất ma túy loại: *Methamphetamine được quy định tại danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ chỉ được dùng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền*.

Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Cơ quan quản lý Nhà nước về các chất gây nghiện, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự khu dân cư nơi xảy ra vụ án, làm cho nhiều người dân bất an, lo lắng. Phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả với tệ nạn ma tuý là trách nhiệm của cá nhân, gia đình, và của toàn xã hội. Bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, chỉ vì nghiện ma túy. Vì vậy, việc đưa ra xét xử là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về cùng loại tội:

- Tại bản án số: 32/2019/HSST, ngày 27/3/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2020. Do đó, xác định lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt cần áp dụng: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo, hơn nữa để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo hình phạt thật nghiêm khắc để làm gương răn đe chung.

[6].Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5000.000đ đến 500.000.000đ...*" Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không có tài sản, nghiện ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa đối với bị cáo có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Tạ Văn Tý phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10].Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ là do T mua của một người không quen biết tại dốc Cao Vương thuộc xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Quá trình đi mua ma túy và mang ma túy từ dốc Cao Vương về xóm Hòa Bình, xã Tiên Phong, Tý đi nhờ xe của những người đi đường không quen biết nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm C khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm); Điều 38 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Tạ Văn T 48** (bốn mươi tám) tháng tù

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/12/2020.

* Căn cứ Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo Tạ Văn T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

**Tịch thu tiêu hủy:*

01 phong bì niêm phong ký hiệu L ghi mẫu lưu kho;

01 phong bì niêm phong dấu đỏ ký hiệu K1 hoàn lại 0,712 gam mẫu K1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K1;

01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K2 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu K2;

01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu ký hiệu K3 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu K3;

01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K4 ghi hoàn trả 0,093 gam mẫu K4 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K4;

01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K5 ghi hoàn trả 0,164 gam mẫu K5 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K5;

01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K6 ghi hoàn trả 2,431 gam mẫu K6 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K6;

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2021 giữa cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên với Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015**,** điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tạ Văn Tý phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên toà. Báo cho biết bị cáo Tạ Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thái Nguyên;*
- *VKSND tỉnh Thái Nguyên;*
- *Công an thị xã Phổ Yên;*
- *VKS nhân dân thị xã Phổ yên;*
- *Thi hành án thị xã Phổ Yên;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Cổng thông tin điện tử Tòa án;*
- *Bị cáo; Trại tạm giam Công an thị xã PY;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu: HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà